



TAN CANG PILOT COMPANY LIMITED

PLANNING TO LEAD THE SHIPS 10/03/2026 (Tuesday)

TIDE TIME

Water Level	Vung Tau	Cat Lai	Flow
1.2	23:28	03:15	↗
3.1	06:25	09:15	↘
2.5	11:17	14:15	↗
3.4	16:32	19:45	↘
1.3	00:11	04:00	↗

No.	Pilot	Arriving ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Giang	LANG MAS III	3.5	55	499	P/s1 - TL CL7	00:00	//	08
2	T.Tùng	KYOTO TOWER	9.3	172	17,229	P/s3 - CL7	04:30	//0730	A1-A6
3	Phú	HAIAN IRIS	6.3	147	9,963	H25 - TCHP	05:00	Y/c MP, SR	01-12
4	H.Trường	INCRES	9.2	172	19,035	P/s3 - BNPH	07:30	//0900	A2-A5
5	Q.Hung	MTT SENARI	8.1	160	13,059	P/s3 - CL1	09:30	//1200	A3-08
6	Th.Hùng	URU BHUM	10.4	195	25,217	P/s3 - CL5	11:00	//1300	A1-A6
7	Đức	KKD 5	3	57	398	P/s1 - CL2	14:00	//	08
8	P.Hung - Vinh	RACHA BHUM	10.8	211	32,190	P/s3 - CL3	15:00	//1800	A1-A6
9	P.Cần - N.Hiến	TIDE SAILOR	9.1	182	17,887	P/s3 - BNPH	16:00	//1900	A1-A6
10	V.Hải	SITC RUNDE	8.6	172	18,724	P/s1 - CL4	23:00	//1930; ttx	A3-A5
11	Đ.Chiến - M.Cường	EVER ORIENT	9.2	195	29,116	P/s3 - CL4-5	23:00	//0200	
12	P.Hải	ERAMUS QUEEN	7.7	172	18,491	P/s1 - CL1	23:00	//0200, ttx	
13	B.Long - Nghị	RNS MARSHAL SHAPOSHNIKOV	7.8	163	7,480	CR - P/S	07:30	QTCR	
14	Duy	THÁI HUNG 126	6.5	92	2,984	P/s1 - CanGio	14:00	ĐX; ttx	